

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2024/HS-ST
Ngày 09-05-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khoát và bà Lê Thị Tuyết Thanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2024/TLST-HS ngày 02/04/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2024/QĐXXST-HS ngày 25/04/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức B, sinh năm 1991 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 1, phường L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu B (đã chết) và bà Đỗ Thị Kim X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt, tạm giữ ngày 05/01/2024, tạm giam từ ngày 11/01/2024 đến nay; có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Trần Nam T, sinh năm 1979; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 05/01/2024, Nguyễn Đức B đang ở gần quán bi-a Minh Khôi thuộc tổ 6, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý thì có một người thanh niên khoảng 30 tuổi (B không biết tên tuổi, địa chỉ) đến gặp B. Trong lúc nói chuyện, người thanh niên hỏi: “Anh có ngựa không, bán cho em năm trăm” rồi lấy ra 500.000đồng đưa cho B. Hiểu ý người thanh niên hỏi mua ma túy nên B cầm tiền nói: “Đi ra chỗ sân bóng đợi” rồi chỉ chỗ cho người này đứng đợi. Sau đó, B thuê xe ôm đi đến khu vực cầu Châu Sơn thuộc tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, đến nơi B xuống xe bảo người lái xe ôm đứng đợi rồi đi bộ tìm mua ma túy. Đi được một đoạn, B gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 35 tuổi, B nói với người này: “Anh để cho em sáu con ngựa”, hiểu ý B hỏi mua ma túy người đàn ông nói: “Đưa tiền đây”. B lấy ra số tiền 420.000đồng đưa cho người đàn ông thì được người này đưa lại 01 gói ma túy bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa 06 viên nén hình tròn màu đỏ. Biết đó là gói ma túy, B

cầm lấy cất vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi ra chỗ người lái xe ô tô đang đứng đợi để quay về nơi đã hẹn với người thanh niên. B trả tiền xe ô tô rồi đi bộ ra chỗ hẹn gặp người thanh niên để bán ma túy, mới đi được một đoạn B bị tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý kiểm tra, phát hiện thấy cất giấu ma túy nên đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng, tài sản thu giữ của Nguyễn Đức B gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa 06 viên nén hình tròn màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và số tiền 80.000đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 57/KL-KTHS ngày 10/01/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam đã kết luận: “*Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,684gam, loại Methamphetamine*”.

Bản Cáo trạng số 71/CT-VKS-PL ngày 02/04/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Đức B về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức B, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Đức B từ 36 tháng đến 42 tháng tù.
- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền Nguyễn Đức B từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đức B đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang,

thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận giám định về ma túy; lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/01/2024, tại khu vực tổ 6, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, Nguyễn Đức B bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,648gam chất ma túy loại Methamphetamine, mục đích để đem bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện; có người thân (ông nội, bà nội) là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động mua, bán, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện tội phạm với mục đích vụ lợi, kiếm lời bất chính. Do vậy, việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo bằng hình thức phạt tiền là cần thiết, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và hiệu quả răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết khác của vụ án: Đối với người thanh niên khoảng 30 tuổi gặp ở khu vực gần quán bi-a Minh Khôi thuộc tổ 6, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý và người đàn ông khoảng 35 tuổi gặp ở khu vực cầu Châu Sơn thuộc tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ theo bị cáo khai là người đã đưa tiền để mua ma túy của bị cáo và người đã bán ma túy cho bị cáo, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an các khu vực nêu trên tiến hành xác minh, làm rõ nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này, ngoài lời khai của bị cáo ra thì không còn có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó chưa đủ cơ sở để xem xét, xử lý là có căn cứ.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án:

7.1. Đối với số tiền 80.000đồng thu giữ của bị cáo là tiền bị cáo do phạm tội mà có nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

7.2. Đối với toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật Nhà nước đã quy định cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251, các Điều 35, 38, 47, 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức B phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/01/2024.

2. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 80.000đồng.

3.2. Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) phong bì đã niêm phong số 57/KTHS, mặt trước phong bì ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, mặt sau của phong bì có chữ ký, đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 03/04/2024; Ủy nhiệm chi số 16, lập ngày 10/04/2024.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo Nguyễn Đức B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thanh Sơn

